

H c ph n: Gi i tích 2

Nhóm: 10

S t n ch :

Ngày thi: 25.06.2016

Gi thi: 13h

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ng s :					10	10	10	70		
1	B15DCAT013	Lê c Anh	10/08/97	D15CQAT01-B	10,0	6,0	8,0	5,0	5,9	
2	B15DCAT008	Nguy n Ng c Anh	10/12/97	D15CQAT04-B	10,0	9,0	10,0	6,0	7,1	
3	B15DCDT006	Nguy n Qu c Anh	15/08/97	D15CQDT02-B	10,0	9,0	10,0	8,0	8,5	
4	B15DCAT015	Phùng Tu n Anh	31/05/97	D15CQAT03-B	8,0	9,0	10,0	6,5	7,3	
5	B15DCDT011	Nguy n Nh ánh	15/07/97	D15CQDT03-B	8,0	10,0	10,0	8,5	8,8	
6	B14DCDT264	Tr nh V n Bá	09/10/96	D15CQDT03-B	10,0	7,0	8,0	7,0	7,4	
7	B15DCDT013	Tr n V n B o	11/05/97	D15CQDT01-B	7,0	3,0	5,0	5,0	5,0	
8	B15DCVT034	Bùi Th Bnh	15/01/96	D15CQVT02-B	7,0	2,0	5,0	5,0	4,9	
9	B15DCVT041	Nguy n Th Chi	11/04/97	D15CQVT01-B	10,0	6,0	5,0	8,0	7,7	
10	B15DCVT042	Tr n Xuân Chính	13/04/97	D15CQVT02-B	10,0	8,0	9,0	3,0	4,8	
11	B15DCVT045	Bùi Thành Công	26/12/97	D15CQVT05-B	10,0	10,0	10,0	2,5	4,8	
12	B15DCVT055	V Huy C ng	12/03/97	D15CQVT07-B	7,0	3,0	5,0	5,0	5,0	
13	B15DCVT058	Nguy n V n i	24/01/97	D15CQVT02-B	10,0	9,0	9,0	6,0	7,0	
14	B15DCAT036	Nguy n Vi t i	16/01/97	D15CQAT04-B	7,0	3,0	5,0	2,0	2,9	
15	B15DCDT030	Tr n H ng o	02/05/97	D15CQDT02-B	10,0	7,0	8,0	8,0	8,1	
16	B15DCCN110	Tr n Duy t	27/04/97	D15CQCN11-B	7,0	2,0	5,0	3,0	3,5	
17	B15DCAT044	V H i i p	07/04/97	D15CQAT04-B	10,0	5,0	5,0	5,0	5,5	
18	B15DCVT084	Ph m Minh c	03/10/97	D15CQVT04-B	7,0	8,0	10,0	6,5	7,1	
19	B15DCAT051	Lê M nh D ng	10/03/97	D15CQAT03-B	10,0	7,0	8,0	4,0	5,3	
20	B15DCDT041	Phan Trung D ng	10/01/97	D15CQDT01-B	7,0	2,0	5,0	2,0	2,8	
21	B15DCCN167	Ph m Quang Duy	04/01/97	D15CQCN02-B	8,0	10,0	9,0	5,5	6,6	
22	B15DCVT114	Ph m Th Duyên	25/09/97	D15CQVT02-B	10,0	7,0	7,0	5,0	5,9	
23	B15DCDT062	Nguy n Ng c H i	01/12/97	D15CQDT02-B	10,0	10,0	10,0	6,0	7,2	
24	B15DCAT065	Nguy n Công H u	26/03/97	D15CQAT01-B	7,0	6,0	8,0	2,0	3,5	
25	B15DCAT066	Nguy n Th o Hi n	23/09/97	D15CQAT02-B	8,0	5,0	8,0	3,0	4,2	
26	B15DCDT069	Phan V n Hi n	27/10/97	D15CQDT01-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT
27	B15DCVT151	Lê Tr ng Hi u	01/06/96	D15CQVT07-B	7,0	4,0	5,0	6,0	5,8	
28	B15DCVT155	Nguy n Trung Hi u	19/10/97	D15CQVT03-B	5,0	3,0	5,0		1,3	V ng
29	B15DCVT164	ào Quang Ha	27/07/97	D15CQVT04-B	8,0	8,0	9,0	8,0	8,1	
30	B15DCVT165	Nguy n c Ha	14/05/97	D15CQVT05-B	10,0	5,0	6,0	5,5	6,0	
31	B15DCVT163	Nguy n Ng c Ha	29/04/97	D15CQVT03-B	7,0	3,0	5,0		1,5	V ng
32	B15DCAT082	Nguy n Huy Hoàng	23/12/96	D15CQAT02-B	10,0	7,0	9,0	3,0	4,7	
33	B15DCVT171	Nguy n Vi t Hoàng	25/09/97	D15CQVT03-B	7,0	1,0	5,0	3,0	3,4	
34	B15DCAT081	Tr n Quang Hoàng	20/10/96	D15CQAT01-B	7,0	2,0	5,0	2,5	3,2	
35	B15DCDT088	Nguy n c Hùng	08/09/97	D15CQDT04-B	10,0	7,0	8,0	7,0	7,4	
36	B15DCDT086	Nguy n V n Hùng	22/09/96	D15CQDT02-B	7,0	3,0	5,0	2,0	2,9	
37	B15DCVT177	Nguy n V n Hùng	28/05/97	D15CQVT01-B	10,0	7,0	8,0		2,5	nh ch thi
38	B15DCAT094	H Quang Huy	08/03/97	D15CQAT02-B	10,0	8,0	9,0	3,0	4,8	

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ng s :					10	10	10	70		
39	B15DCVT195	Nguy n V n Huy	16/03/97	D15CQVT03-B	10,0	5,0	7,0	6,0	6,4	
40	B15DCDT110	Trung Kiên	11/11/97	D15CQDT02-B	7,0	4,0	5,0	3,0	3,7	
41	B15DCAT106	Hoàng V Linh	04/06/97	D15CQAT02-B	10,0	10,0	10,0	9,0	9,3	
42	B15DCVT227	Tr n Quang Linh	26/10/97	D15CQVT03-B	7,0	4,0	5,0	3,5	4,1	
43	B15DCVT237	Nguy n Ph ng Long	06/01/97	D15CQVT05-B	7,0	4,0	5,0	9,5	8,3	
44	B15DCVT259	oàn Công Minh	12/11/96	D15CQVT03-B	8,0	5,0	6,0	6,0	6,1	
45	B15DCVT260	T ng S Minh	12/11/97	D15CQVT04-B	10,0	5,0	5,0	6,5	6,6	
46	B15DCVT253	V Bnh Minh	25/10/97	D15CQVT05-B	8,0	10,0	8,0	8,5	8,6	
47	B15DCDT132	Ph m Anh M	08/02/97	D15CQDT04-B	7,0	2,0	5,0		1,4	V ng
48	B15DCAT117	Lê Ph ng Nam	30/06/97	D15CQAT01-B	10,0	9,0	9,0	3,0	4,9	
49	B15DCVT263	Nguy n Tr ng Nam	19/02/95	D15CQVT07-B	5,0	2,0	5,0		1,2	V ng
50	B15DCVT264	Nguy n V n Nam	25/12/97	D15CQVT08-B	9,0	9,0	10,0	6,5	7,4	Ghép nhóm 13
51	B15DCAT118	Tr n Bá Nam	11/05/97	D15CQAT02-B	10,0	9,0	10,0	8,0	8,5	
52	B15DCAT121	Bùi Thi Qu nh Nga	19/03/97	D15CQAT01-B	10,0	7,0	8,0	2,5	4,3	
53	B15DCDT144	Nguy n nh Ngh a	05/12/97	D15CQDT04-B	10,0	5,0	5,0	5,0	5,5	
54	B15DCAT124	ào Tu n Ng c	23/07/95	D15CQAT04-B	5,0	7,0	8,0	5,0	5,5	
55	B15DCVT285	Nguy n Tu n Ng c	06/08/97	D15CQVT05-B	10,0	7,0	8,0	5,5	6,4	
56	B15DCVT299	Ph m H u Phng	20/07/97	D15CQVT03-B	10,0	7,0	9,0	7,0	7,5	
57	B15DCVT303	Cao H ng Phúc	07/12/97	D15CQVT07-B	10,0	8,0	7,0	5,0	6,0	
58	B15DCVT314	Nguy n H ng Quân	09/03/97	D15CQVT02-B	10,0	10,0	10,0	7,0	7,9	
59	B15DCAT134	Lê V n Quang	11/03/97	D15CQAT02-B	10,0	9,0	10,0	5,0	6,4	
60	B15DCVT324	Nguy n V n Qu ng	09/09/97	D15CQVT04-B	10,0	6,0	7,0	6,0	6,5	
61	B15DCDT165	Hoàng V n Qu nh	23/02/97	D15CQDT01-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT
62	B15DCAT138	Lê Th Mai Qu nh	04/03/97	D15CQAT02-B	10,0	9,0	10,0	8,0	8,5	
63	B15DCVT339	Ng c S n	21/12/97	D15CQVT03-B	7,0	4,0	5,0	6,0	5,8	
64	B15DCDT172	Lê H ng S n	06/09/97	D15CQDT04-B	7,0	4,0	5,0	2,0	3,0	
65	B15DCVT343	Nguy n Thái S n	04/11/97	D15CQVT07-B	7,0	2,0	5,0	5,5	5,3	
66	B15DCAT145	Nguy n V n S n	19/06/97	D15CQAT01-B	8,0	7,0	9,0	4,0	5,2	
67	B15DCVT352	Lê Nguyên Tài	09/06/96	D15CQVT08-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT
68	B15DCVT362	Nguy n L ng Th ng	08/03/97	D15CQVT02-B	6,0	6,0	7,0	7,5	7,2	
69	B15DCVT372	Nguy n Ng c Thanh	19/12/97	D15CQVT04-B	10,0	8,0	8,0	7,0	7,5	
70	B15DCVT376	V n Thành	11/01/96	D15CQVT08-B	10,0	6,0	8,0	2,0	3,8	
71	B15DCAT153	Ph m Trung Thành	19/10/97	D15CQAT01-B	10,0	9,0	10,0	7,0	7,8	
72	B15DCVT380	Nguy n Tr ng Th o	16/04/97	D15CQVT04-B	10,0	9,0	10,0	6,5	7,5	
73	B15DCCN541	Chu Tr ng Thông	16/05/97	D15CQCN02-B	6,0	8,0	7,0	3,0	4,2	
74	B15DCVT394	Nguy n Xuân Th y	04/05/97	D15CQVT02-B	8,0	8,0	9,0	4,0	5,3	
75	B15DCVT403	ào Xuân Tin	18/07/96	D15CQVT03-B	7,0	4,0	5,0	4,5	4,8	
76	B15DCVT404	Mai Song Toàn	23/03/97	D15CQVT04-B	7,0	3,0	5,0	4,0	4,3	
77	B15DCAT166	Ph m V n T n	01/01/97	D15CQAT02-B	10,0	9,0	9,0	5,0	6,3	
78	B15DCAT171	V n Tr nh	11/10/97	D15CQAT03-B	10,0	9,0	10,0	5,0	6,4	

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	—	—	—	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ng s :					10	10	10	70		
79	B15DCDT203	Ng c Trung	06/09/97	D15CQDT03-B	10,0	9,0	10,0	5,0	6,4	
80	B15DCDT201	Nguy n B o Trung	08/10/97	D15CQDT01-B	7,0	2,0	5,0	1,5	2,5	
81	B15DCVT414	Tr n Thành Trung	05/11/97	D15CQVT06-B	10,0	10,0	10,0	5,0	6,5	
82	B15DCCN590	Anh Tú	24/10/97	D15CQCN07-B	6,0	6,0	5,0	2,0	3,1	
83	B15DCDT211	Tr ng V n Tu n	10/01/97	D15CQDT03-B	7,0	4,0	5,0	9,0	7,9	
84	B15DCAT191	Nguy n V n Tùng	29/08/96	D15CQAT03-B	6,0	7,0	5,0	8,0	7,4	
85	B15DCVT446	Tr n Duy Tùng	13/04/97	D15CQVT06-B	10,0	8,0	10,0	5,0	6,3	
86	B15DCVT440	V Anh Tùng	10/10/97	D15CQVT08-B	8,0	8,0	7,0		2,3	V ng
87	B15DCVT450	V Công Tuy n	19/04/97	D15CQVT02-B	6,0	7,0	5,0	3,0	3,9	
88	B15DCVT461	Diêm H u V	29/11/97	D15CQVT05-B	10,0	7,0	7,0	3,0	4,5	
89	B15DCVT468	Nguy n Ti n Xuyên	09/04/97	D15CQVT04-B	10,0	7,0	6,0	4,0	5,1	
90		Hoàng V n Nam			7,0	1,0	5,0		1,3	V ng

Ghi chú:

- S SV theo DS:	90	SV	- S SV d thi:	80	SV
- S SV thi t:	67	SV	- S SV v ng thi:	6	SV
- S SV thi không t:	22	SV	- S SV v ng thi có phép:	0	SV
- S SV thi l i:	1	SV			

Hà N i, ngày 18 tháng 7 n m 2016

CÁN B KH P PHÁCH

TR NG TRUNG TÂM

S 1

S 2

Nguy n C nh Châu

Ngô H ng Quân

Nguy n Xuân Tr ng